TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/ 2019/ HS-ST
Ngày: 20/ 5/ 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Diện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Toàn

Ông Lâm Hải Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Cẩm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa:

Ông Hồ Tuấn Huy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 5 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2019/HSST ngày 15 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, Sinh năm 1983; Nơi cứ trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm: 1952 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1956; vợ Trần Thị Phương T, sinh năm: 1984 và 01 con sinh năm 2009; Anh, chị em ruột: có 04 người (lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1991); Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại*:** Phạm Văn L, sinh năm 1989 (chết)
Địa chỉ: ấp Q, xã R, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

***Đại diện hợp pháp của bị hại*:**

+ Chị Nguyễn Kiều T, sinh năm 1994

Địa chỉ: 126C ấp U, xã O, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (vợ bị hại)

+ Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1965

Địa chỉ: ấp Q, xã R, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (mẹ ruột bị hại)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Lê Thị Hoàng N - Chủ Doanh nghiệp tư nhân vận tải N1

Trụ sở tại: số 178/69 đường 3/2 quận K, thành phố Cần Thơ

Người đại diện theo ủy quyền: ông **Đinh Thanh S1,** sinh năm 1968

Trú tại: 114/48 Đ, phường Ô, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (theo văn bản ủy quyền ngày 19/6/2018)

- Bị đơn dân sự: Công ty Bảo hiểm X

Trụ sở tại: số 29 G, phường Ơ, quận K, thành phố Cần Thơ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn S làm nghề lái xe ôtô tải thuê cho công ty N1 có trụ sở tại số 178/69, đường 3 tháng 2, phường Hưng Lợi, quận K, thành phố Cần Thơ và có giấy phép lái xe đúng quy định.

Vào khoảng 19 giờ ngày 20/4/2018, Nguyễn Văn S điều khiển xe ôtô tải đầu kéo biển số kiểm soát 65C - 08259 kéo theo sơ mi rơ mooc biển số kiểm soát 65R - 003.94 từ tỉnh Hậu Giang đến thành phố Hồ Chí Minh để giao hàng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, S điều khiển xe lưu thông trên quốc lộ 1A hướng Cần Thơ - Vĩnh Long. Khi đến đoạn km2048+900 thuộc ấp P1, xã H1, huyện L1 thì S điều khiển xe đỗ vào làn đường bên phải. S bật đèn tín hiệu phía sau nhấp nháy, bước xuống xe kiểm tra lốp xe và không đặt biển báo hiệu. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, S đi bộ sang lề trái hướng Cần Thơ - Vĩnh Long có công việc. Lúc này, Phạm Văn L, sinh năm 1989 ngụ ấp Q, xã R, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long điều khiển xe môtô 64B1 - 970.43 đi hướng Cần Thơ - Vĩnh Long va chạm vào phần đuôi sơ mi rơ mooc 64R - 003.94. Tai nạn xảy ra làm Phạm Văn L tử vong tại hiện trường.

Theo kết luận giám định pháp y số 27/2018/TTh ngày 26/4/2018 của Trung tâm pháp y Vĩnh Long kết luận nguyên nhân tử vong của Phạm Văn L là do chấn thương sọ não/ đa chấn thương.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, có dải phân cách cố định phân chia mặt đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Hiện trường đo vẽ vào lề phải hướng Cần Thơ - Vĩnh Long. Mặt đường xảy ra tai nạn tính từ lề phải hướng Cần Thơ - Vĩnh Long đó đến dải phân cách cố định là 9,40 mét. Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Nguyễn Văn S đỗ xe không đặt biển báo nguy hiểm vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ, Phạm Văn L không có lỗi.

Trong quá trình điều tra Nguyễn Văn S thành khẩn khải báo, ăn năn hối cải. Bị can đã tiến hành thỏa thuận trách nhiệm dân sự đối với đại diện gia đình bị hại với số tiền 45.000.000đ và đã khắc phục xong.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan sai và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo do bị cáo là lao động chính trong gia đình, con bị cáo còn nhỏ, vợ bị cáo đang mang thai, hoàn cảnh gia đình hiện đang gặp khó khăn.

- Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Văn L là bà Nguyễn Thị M vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra bà M trình bày: sự việc xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo. Nay bị cáo đã biết lỗi và đã khắc phục xong hậu quả về vật chất cho phía gia đình bà nên bà không yêu cầu gì thêm, còn về hình phạt Bà đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

- Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Văn L là chị Nguyễn Kiều T trình bày: sự việc xảy ra bị cáo không mong muốn. Nay bị cáo đã khắc phục xong hậu quả về vật chất cho phía gia đình Chị, Chị không yêu cầu gì thêm, còn về hình phạt Chị tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Hoàng N – Chủ doanh nghiệp tư nhân vận tải N1 do ông Đinh Thanh S1 đại diện trình bày: Phía doanh nghiệp đã nhận lại xe và các giấy tờ có liên quan đến xe ôtô tải đầu kéo biển số kiểm soát 65C - 08259 kéo theo sơ mi rơ mooc biển số kiểm soát 65R - 003.94 xong. Phía đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền bồi thường xong, số tiền đó do bảo hiểm chi trả nên doanh nghiệp không còn trách nhiệm gì và cũng không có yêu cầu gì.

- Tại Công văn số1157/TN-QLNV&BT ngày 28/12/2018 về việc giải quyết vụ tai nạn xe 65C-08259 kéo theo sơ mi rơ móc 65R-00394, Bị đơn dân sự Công ty Bảo hiểm X do ông Trương Vĩnh N2 – Phó giám đốc trình bày: Công ty đã thông báo bồi thường cho doanh nghiệp tư nhân vận tài N1 nhận số tiền bồi thường là 45.000.000đ, đúng bằng số tiền thỏa thuận bồi thường cho chị Nguyễn Kiều T – vợ của anh L. Hiện các bên đã nhận tiền xong và xin được xét xử vắng mặt

- Tại cáo trạng số 19/CT-VKSLH ngày 14/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ và tại phiên tòa sơ thẩm Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Đồng thời nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 01

(một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thòi gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

- Về vật chứng: áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Trả cho bị cáo giấy phép lái xe hạng FC số 920113671970 tên Nguyễn Văn S cấp ngày 24/11/2016 (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh vĩnh Long)

- Bị cáo nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở xác định: khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/4/2018, bị cáo điều khiển xe ôtô tải đầu kéo biển số kiểm soát 65C - 08259 kéo theo sơ mi rơ mooc biển số kiểm soát 65R - 003.94 lưu thông trên quốc lộ 1A hướng Cần Thơ - Vĩnh Long đến đoạn km2048+900 thuộc ấp P1, xã H1, huyện L1thì bị cáo điều khiển xe đỗ vào làn đường bên phải, bật đèn tín hiệu phía sau nhấp nháy, bước xuống xe kiểm tra lốp xe và đi bộ sang lề trái hướng Cần Thơ - Vĩnh Long mà không đặt biển báo hiệu theo quy định. Lúc này, Phạm Văn L, sinh năm 1989 ngụ ấp Q, xã R, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long điều khiển xe môtô 64B1 - 970.43 chạy cùng chiều va chạm vào phần đuôi sơ mi rơ mooc 65R - 003.94. Tai nạn xảy ra làm Phạm Văn L tử vong tại hiện trường

Hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm đ khoản 3 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ năm 2008

Điều 18. Dừng xe, đỗ xe trên đường bộ

……

3. Người điều khiển phương tiện khi dừng xe, đỗ xe trên đường bộ phải thực hiện quy định sau đây:

……

d) Sau khi đỗ xe, chỉ được rời khỏi xe khi đã thực hiện các biện pháp an toàn; nếu xe đỗ chiếm một phần đường xe chạy phải đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết;

Và điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015

Điều 260. Tội quy phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

…

Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo

Như vậy, Cáo trạng số 19/CT-VKSLH ngày 14/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ được pháp luật bảo vệ. Bị cáo điều khiển xe ôtô tải đầu kéo biển số kiểm soát 65C - 08259 kéo theo sơ mi rơ mooc biển số kiểm soát 65R - 003.94, khi đỗ xe ngoài việc đỗ đúng phần đường và bật đèn tín hiệu ra thì buộc bị cáo phải đặt biển báo nguy hiểm phía sau đuôi xe cho người điều khiển phương tiện khác biết. Bị cáo không chấp hành Luật Giao thông đường bộ, không thực hiện hết các biện pháp an toàn khi rời khỏi xe đã vi phạm quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 18 của Luật Giao thông đường bộ, chính hành vi của bị cáo làm cho tai nạn xảy ra, hậu quả làm chết một người. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục toàn bộ thiệt hại về vật chất theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại; bị hại cũng có một phần lỗi do thiếu chú ý quan sát nhưng lỗi chính thuộc về bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ như nêu trên, bị cáo có nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng, lỗi gây ra tai nạn là lỗi vô ý, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên đủ điều kiện áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng

Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, cho bị cáo được hưởng án treo có thời gian thử thách mà không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về phần trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng với bị đơn dân sự là Công ty Bảo hiểm X đã thỏa thuận bồi thường xong. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng: áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Xe ôtô đầu kéo biển số 65C-08259 kéo theo sơ – mi – rơ mooc biển số 65R- 00394 kèm theo giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ôtô biển số 65C-08259; Giấy chứng nhận kiểm định số KC 1618738 xe tải đầu kéo biển số 65C-08259; Giấy chứng nhận kiểm định số KC 1513056 xe sơ – mi – rơ mooc biển số 65R- 00394 và 02 giấy biên nhận thế chấp (kèm theo bản sao y giấy đăng ký xe tải đầu kéo biển số 65C-08259, sơ – mi – rơ mooc biển số 65R- 00394) đã được giao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị Hoàng N – chủ doanh nghiệp tư nhân vận tải N1.

Đối với xe môtô biển số 64B1-970.43; Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô, xe máy tên Phạm Văn L biển số 64B1-970.43; Giấy chứng minh nhân dân số 331539449 tên Phạm Văn L; Giấy phép lái xe hạng A1 số 860073005278 tên Phạm Văn L đã được giao trả cho chị Nguyễn Kiều T (vợ bị hại L). Phía bà N và chị T không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

- Giao trả cho bị cáo giấy phép lái xe hạng FC số 920113671970 tên Nguyễn Văn S cấp ngày 24/11/2016 (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long)

[6] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là phù hợp với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm a, Khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

phạt: bị cáo Nguyễn Văn S mức án 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long là nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về vật chứng: áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Trả cho bị cáo giấy phép lái xe hạng FC số 920113671970 tên Nguyễn Văn S cấp ngày 24/11/2016 (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long)

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nguyễn Kiều T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Mai và bị đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS cùng cấp;
- Chi cục THADS HLH;
- Bị cáo + Đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có QLNVLQ+ Bị đơn dân sự;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Phú;
- Sở tư pháp;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Diện